

NHỮNG Ý KIẾN BÀN VỀ TIỂU THUYẾT TRÊN BÁO LỤC TỈNH TÂN VĂN

■ Bùi Thanh Vân *

TÓM TẮT

Báo chí là nơi ươm mầm cho văn học hiện đại Việt Nam. Ngoài những sáng tác, các quan niệm về văn chương cũng được khơi nguồn từ đây.

Quan niệm về tiểu thuyết trên báo chí Nam Bộ là một vấn đề khá thú vị. Tuy vẫn còn mang tính sơ khai, nhưng những bài lý luận đã đồng hành và góp phần ảnh hưởng đến thực tiễn sáng tác tiểu thuyết đương thời. Trong đó, có đóng góp không nhỏ của Lục tỉnh tân văn.

Các bài luận bàn về tiểu thuyết trên Lục tỉnh tân văn bước đầu chạm đến bản chất của thể loại, tình hình phát triển, vấn đề sáng tác và tiếp nhận... Qua đó, đã thể hiện được tư duy văn học của những cây bút Nam Bộ đầu thế kỉ XX và “nhịp đập của thời đại”.

ABSTRACT

Opinions on the novels in the Luc tinh tan van

Vietnamese modern literature sprouts from the press and so do the literature conceptions.

The conception of novel in the Southern newspapers is quite an interesting issue. Despite its dawn, its reasonings have been accompanying and made influences on the writings at the time. The Luc tinh tan van has also made great contributions to it.

The disputes over the novels in Luc tinh tan van primarily mention the nature of genres, development, writing and reception of literature and therefore show the thinkings of the Southern writers in the early 20th century and “the beat of the age”.

Lục tỉnh tân văn – tờ báo Nam Bộ ra đời năm 1907 với mục đích ban đầu là phương tiện để thực dân Pháp truyền bá những tư tưởng của chúng nhằm đồng hóa dân ta. Tuy nhiên, trong quá trình tồn tại kéo dài 37 năm của mình, *Lục tỉnh tân văn* đã được độc giả Nam Bộ yêu mến và tin nhiệm bởi những thông tin mang tính thời sự cùng với những quan điểm về văn hóa - xã hội phù hợp. Đặc biệt, *Lục tỉnh tân văn* đã thể hiện được vai trò của mình trong việc phát huy sức mạnh của đời sống văn học với những sáng tác, những bài nghiên cứu văn học rất giá trị.

Đầu thế kỉ XX, tiểu thuyết phương Tây du nhập vào nước ta và mau chóng chiếm được cảm tình của độc giả Việt Nam. Bên cạnh việc sáng tác, đã có nhiều bài nghiên cứu về thể loại này. Tiểu thuyết trở thành vấn đề bàn luận sôi

nổi và thú vị của thời sự văn chương trong nước những năm đầu thế kỉ XX trên nhiều trang báo, trong đó có *Lục tỉnh tân văn*.

1. Lý giải về sức hấp dẫn của tiểu thuyết

Tiểu thuyết phát triển khá mạnh mẽ ở Nam Bộ những năm đầu thế kỉ XX. Tác giả say mê sáng tác – độc giả hào hứng đón nhận, tạo nên một hiện tượng văn học độc đáo ở giai đoạn này. Hầu hết các báo đều dành “đất” để đăng tải tiểu thuyết nhiều kì, từ sáng tác của tác giả Việt Nam cho đến tiểu thuyết dịch của Pháp, của Trung Hoa. Từ hiện tượng này, nhiều cây bút đã nêu ra những nguyên nhân giúp tiểu thuyết nhanh chóng phát triển ở Việt Nam, góp phần nhận định, đánh giá về một thể loại còn khá mới lạ ở nước ta lúc đó.

Trước tiên là việc giới thiệu khái niệm tiểu thuyết. Trên số báo 5444, Song Bình đã cho

* Học viên Cao học trường KHXH&NV Tp.HCM

rằng: “Tiểu thuyết là lối văn kỹ thuật sự tích, hoặc trí tưởng tượng của mình mà ra, hầu giúp vui giải trí, và giáo hóa nhơn dân ở đời vậy”¹.

Tất cả ý kiến đều công nhận sức lan truyền mạnh mẽ của tiểu thuyết “Gần đây coi như phong trào tiểu thuyết đã sôi nổi nào là gia đình tiểu thuyết, xã hội tiểu thuyết, và nhất là ái tình tiểu thuyết, nay ra quyển này mai ra quyển nọ”².

Trên số báo 4496 có bài dịch ý kiến của nhà văn sĩ André Maurois: Tại sao phần đông người đời thích đọc tiểu thuyết? Sau hàng loạt những dẫn chứng, lý giải của mình, André Maurois kết luận phần đông người thích xem tiểu thuyết vì lý do: “Người đời muốn cho đời mình không tẻ ngắt, muốn cho đời mình trải qua những cuộc phiêu lưu lãng mạn, muốn cho đời mình được tiếp xúc với bao nhiêu nỗi vui, mừng, thương, yêu, giận ghét, muốn tìm lấy chút hy vọng để cho khuấy khỏa nỗi thất vọng của mình”³.

Tiểu thuyết nắm bắt được tâm lý của con người, “tả đủ cảnh éo le”⁴. Tiểu thuyết là thể loại dễ gần với con người khi nó miêu tả cuộc sống, hành vi, tâm lí của nhân vật rất gần với đời sống, khiến độc giả dễ dàng liên tưởng đến cuộc sống của mình mà thích thú đón đọc.

Các cây bút cũng không bỏ qua lý do vô cùng quan trọng khiến tiểu thuyết phương Tây dù mới du nhập vào nước ta nhưng đã được đón nhận một cách rầm rộ trên khắp các vùng miền. Đó là sự xuất hiện của chữ Quốc ngữ - loại chữ dễ học, dễ biết khiến việc học chữ trở nên đơn giản và phổ biến nhanh chóng. Việc biết chữ không chỉ là độc quyền của các tầng lớp bên trên mà còn của mọi giai cấp. Việc tuyên truyền về chữ Quốc ngữ trên phương tiện báo chí đã khiến số lượng người biết chữ trong xã hội ta lúc bấy giờ tăng mạnh: “nước ta xưa kia vì không có chữ, chỉ học nhờ viết mượn, ở trong nước số người biết đọc biết viết thật là ít, vì thế mà trí thức của nhân dân mới không được khai thông. Từ ngày nhờ có chữ Quốc ngữ là một thứ chữ giản tiện, dễ đọc dễ hiểu đã gần thành ra thứ chữ phổ thông.

Người mình mới được hưởng cái thú vị đọc sách (trừ ra một số ít người thông chữ Nho hay là chữ Tây thì không kể), thấy có quyển sách gì mới xuất bản, cũng đã nhiều người thích đọc mua, (nhất là tiểu thuyết lại là thứ sách nghĩa dễ hiểu mà nghe lại vui tai)”⁵.

Như vậy sự phát triển của tiểu thuyết ở Nam Bộ, ngoài sự hấp dẫn tự thân của thể loại, còn có sự tác động không nhỏ do việc phát triển chữ quốc ngữ mang lại.

Trong bài Nói chuyện tiểu thuyết đăng trên báo Phụ nữ tân văn số 186 năm 1933, nhà phê bình Thiếu Sơn cũng cho rằng: “Cái sự ham đọc tiểu thuyết là hầu như do thiên tính của người ta. Cái thiên tính đó là thiên tính phiêu lưu. Dầu người nào hiểu tình đến đâu cũng còn có sự thích đó. Trước kia, nhân loại còn dã man, nhân sinh còn khổ cực, trái địa cầu còn là một miếng đất hoang vu, cảnh thế giới còn là một trường chiến đấu thì sự phiêu lưu của người ta chẳng phải kiếm mà cũng có, vài cái thiên tính phiêu lưu cũng đã có chỗ phát triển ra được đầy đủ hoàn toàn”.

Các tác giả đã đi vào lý giải nguyên nhân khiến tiểu thuyết thịnh hành không những ở Việt Nam mà trên khắp thế giới. Những bài báo này đã phần nào trả lời cho câu hỏi “Vì sao tiểu thuyết thịnh hành?”.

Bên cạnh những mặt tích cực thì cũng có không ít những tiêu cực khi tiểu thuyết phát triển ở nước ta bởi đây là một thể loại mới, ngôn ngữ dễ tiếp cận, văn phong giản dị, nội dung tự do. Nhiều nhà viết tiểu thuyết chủ yếu viết theo thị hiếu độc giả, viết những câu chuyện ái tình ủy mị mà bỏ quên chức năng giáo dục của tác phẩm. Việt Bằng trong bài Sở thích người xem tiểu thuyết và chức vụ của nhà văn đã nhận định: “Bởi chiều theo sở thích phần đông, chúng ta mới trông có nhiều văn sĩ, học lực không bao nhiêu mà vẫn chiếm được một địa vị vẻ vang trên chốn văn đàn... Nếu nhà văn buộc lòng phải chiều theo sở thích của người xem thì không bao giờ làm tròn cái chức của nhà

¹ Song Bình, *Luận về tiểu thuyết*, số 5444, ngày 12/12/1935.

² Đỗ Minh Cầm, *Cái lợi và cái hại của tiểu thuyết*, số 3840, ngày 10/7/1931.

³ Mỹ Nguyên dịch, *Tại sao phần đông người đời thích đọc tiểu thuyết*, số 4496, ngày 28/9/1933.

⁴ T.H, *Cái hại của tiểu thuyết*, số 2645, ngày 16/6/1927.

⁵ H.T.B, *Cái hại đọc tiểu thuyết*, số 3428, ngày 12/2/1930.

văn vậy”⁶. Điều này đã dẫn đến một hiện tượng nhiều tiểu thuyết còn hạn chế về tư tưởng, và nội dung chủ yếu thiên về ái tình bi lụy. Qua đó, công việc sáng tác văn chương trở thành một việc làm xuất phát đơn thuần từ lợi ích cá nhân chứ không phải do nhu cầu của xã hội.

2. Bàn luận về vấn đề sáng tác và tiếp nhận tiểu thuyết

Cách viết tiểu thuyết đã được Lục tinh tân văn chú ý và mở ra nhiều cuộc bàn bạc. Bài Luận về tiểu thuyết do Song Bình yêu cầu: “*Văn sĩ muốn viết ra một cuốn tiểu thuyết, cần phải viết nhập đề và kết cuộc, đó là một điều khó nhứt của nhà văn, viết cho rồi một cuốn tiểu thuyết hoàn toàn không phải là một sự dễ như trở bàn tay hay móc đồ trong túi*”⁷. Theo tác giả viết tiểu thuyết là một việc làm rất khó khăn và phải tuân thủ theo những quy luật riêng của thể loại này.

Khi tiểu thuyết phát triển, viết tiểu thuyết trở thành một nghề chuyên nghiệp, các nhà văn không chỉ lao động sáng tác vất vả mà còn phải tìm cách sao cho đứa con tinh thần của mình nhanh chóng đến với độc giả: “*Bây giờ một nhà viết tiểu thuyết đều cặm cụi làm việc kỹ lưỡng, chớ không phải đợi lúc cao hứng, viết riết một hồi rồi khi nào buồn ý thì nghỉ làm việc. Nếu các ngài thử đi viếng tất cả các nhà tiểu thuyết gia mình quen biết, thì các ngài sẽ thấy rằng họ cũng làm việc ở tại bàn viết học đúng đắn và đều đặn như một viên chức nhà nước vậy. Viết xong một quyển tiểu thuyết không phải là xong công việc đâu. Nhiều khi cái công của nhà viết tiểu thuyết bỏ ra, để lo xuất bản tiểu thuyết của mình, cũng bằng cái công cặm cụi lâu ngày để viết vậy*”⁸.

Khảo sát loạt bài luận về tiểu thuyết trên báo *Lục tinh tân văn* cho thấy các cây bút đã tiếp cận được lý luận hiện đại khi chỉ ra mối quan hệ giữa nhà văn – tác phẩm – độc giả, mối quan hệ này mở ra cho văn chương hướng phát triển hoàn thiện. Những quan điểm trên được dựa trên lý luận văn học phương Tây, nhằm giúp người sáng tác và người tiếp nhận nhận ra

những giá trị đích thực của tác phẩm, hoàn thiện một thể loại văn chương mới và giúp nó phát triển lớn mạnh hơn, đáp ứng nhu cầu và mang đến đời sống tinh thần phong phú cho độc giả.

Các bài viết trên *Lục tinh tân văn* đã nêu lên vai trò của tiểu thuyết đối với con người trong thời đại văn minh: “*Tiểu thuyết là món cần dùng nhu yếu cho người văn minh*”⁹. Tuy nhiên việc nhiều nhà văn viết bừa, viết ẩu đã làm cho tiểu thuyết giảm đi giá trị của nó và gây thiệt hại cho xã hội. Vì vậy, các cây bút này với tấm lòng dành cho văn chương đã có những giải pháp cho một phong trào tiểu thuyết mới. Họ đã chỉ ra những tác hại to lớn của tiểu thuyết đến độc giả, họ gọi loại tiểu thuyết xấu là bệnh dịch, là vi rút và kêu gọi độc giả phải thật sáng suốt khi đọc tiểu thuyết. Họ cũng đưa ra nhiều dẫn chứng và lên án những “*văn sĩ nửa mùa*”, viết tiểu thuyết chỉ để kiếm tiền.

Có tác giả đã đề cao vai trò giáo dục của gia đình đối với thanh thiếu niên trong việc tiếp nhận tiểu thuyết. Đây là quan niệm hết sức đúng đắn vì tất cả mọi sai lầm của thanh niên không chỉ đổ lỗi hết cho tiểu thuyết mà do ảnh hưởng từ nhiều phía. Tác giả đã yêu cầu phụ huynh phải quan tâm nhiều hơn đến con trẻ. Đây cũng là một định hướng mới để phát triển một nền văn học giá trị. Bởi nếu không có người tiếp tục đọc những tiểu thuyết “*nhảm nhí*” thì nhà văn cũng chẳng thể tiếp tục sáng tác và nó cũng không thể tồn tại, “*Muốn cho bọn trẻ của ta ngày nay bớt khủng hoảng về tinh thần tốt hơn là kiểm thế ngăn ngừa đừng cho họ đọc tiểu thuyết tình nhảm nhí. Hạng văn sĩ ươn gàn của mình không có tài lực gì dụ dỗ được cái óc non nớt của đám thanh niên nam nữ ngày nay được hết. Đừng sợ, đừng mạt sát cái bọn này làm chi. Họ sẽ bị tiêu diệt theo thời gian*”¹⁰.

Đặc biệt, nhiều cây bút lý luận luôn mong muốn tổ chức những cuộc thi văn chương để tìm ra những tác phẩm có giá trị và vinh danh những nhà văn chân chính “*Làm như vậy trong mỗi năm ta làm gì chẳng có được một cuốn sách hay để đọc, chẳng thấy có một nhà văn sĩ được*

⁶ Việt Bằng, *Sở thích người xem tiểu thuyết và chức vụ của nhà văn*, số 4472, ngày 31/8/1933.

⁷ Song Bình, *Luận về tiểu thuyết*, số 5444, ngày 12/12/1935.

⁸ Phan Thành Chương, *Nghề viết tiểu thuyết*, số 4610, ngày 24/2/1934.

⁹ Mỹ Nguyên, *Tại sao phần đông người đời thích đọc tiểu thuyết*, số 4496, ngày 24/9/1933.

¹⁰ Việt Bằng, *Tiểu thuyết tình và thanh niên nam nữ Việt Nam*, số 4444, ngày 27/7/1933.

*lãnh giải thưởng văn học. Chúng ta cũng phải lựa chọn sách mà đọc vì đã có người lựa sẵn cho rồi. Chúng ta phải tránh những quyển sách vô bổ v.v.”*¹¹. Đây cũng là một giải pháp giúp cho tiểu thuyết phát triển một cách đúng đắn.

Bản chất của văn học chính là hướng con người sống thật hơn, tốt hơn, đẹp hơn. Tất cả mọi thể loại của văn học cũng nhằm mục đích nhân văn ấy. Tuy nhiên, khi du nhập vào Việt Nam, tiểu thuyết đã được độc giả quá đỗi yêu thích, khiến việc tiếp thu thể loại này trở thành một phong trào: “*Mua sách đọc mà cũng như cái “mốt” mặc đồ... Có nhiều người vì muốn theo đúng điệu của thời buổi mình, là phải đọc thứ sách gì đó, dầu sách ấy có mình không ưa được*”¹². Điều này đã khiến các tác giả viết tiểu thuyết ào ạt mà không màng đến nội dung, những giải pháp để có một nền văn học trở về đúng bản chất tốt đẹp của nó là một việc làm vô cùng cần thiết. Vào thời kì bùng phát của tiểu thuyết, các bài báo đã trở thành cuộc đối thoại giữa độc giả và người sáng tác. Theo T.M, độc

giả có quan niệm tiểu thuyết chính là thể loại lấy sự thật làm đầu, ông cũng đề cao lối văn giản dị “*Vì trình độ trí thức của quần chúng chưa phổ thông*”¹³.

Các bài viết về tiểu thuyết trên *Lục tinh tân văn* đã đóng vai trò rất quan trọng, là bước đi song hành và ảnh hưởng sâu sắc đến thực tiễn sáng tác của tiểu thuyết đương thời – đây là mối quan hệ cần thiết của văn chương hiện đại. Những quan niệm này đều chưa đi đến được tận cùng của bản chất tiểu thuyết nhưng nó đã đề cập đến các vấn đề quan trọng của thể loại, đề cao đối tượng đại chúng, tầng lớp thị dân trong những sáng tác đương thời. Đây là một việc làm chưa từng xảy ra trong lịch sử văn học Trung đại. Các bài bàn luận về tiểu thuyết trên *Lục tinh tân văn* khá hệ thống, dần chứng tỏ sự lớn mạnh và “*cho thấy dấu vết văn hóa – xã hội một thời*” [4,56]. Có thể khẳng định vào thời kỳ này trở đi văn học không chỉ là những tác phẩm biểu đạt cảm xúc của nhà văn mà đã trở thành một bộ môn khoa học xã hội của con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Huỳnh Kiều Nguyệt Diễm Cầm (2005), *Tìm hiểu tiểu thuyết trên Lục tinh tân văn đầu thế kỉ XX*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học KHXH&NV Tp.HCM.
2. Đoàn Lê Giang (chủ nhiệm) (2009), *Khảo sát, đánh giá, bảo tồn di sản văn hóa Quốc ngữ Nam bộ cuối thế kỉ XIX – đầu XX*: báo cáo tổng kết kết quả đề tài NCKH, Đại học Quốc gia trọng điểm, Trường Đại học KHXH&NV Tp.HCM.
3. Phan Mạnh Hùng (2011), *Những vấn đề của văn học đại chúng: so sánh tiểu thuyết feuilleton ở Nam bộ trước 1945 và tiểu thuyết chương hồi*, Hội thảo Quốc tế Việt Nam và Trung Quốc – những quan hệ văn hóa, văn học trong lịch sử, Trường Đại học KHXH&NV Tp.HCM.
4. Dương Bảo Linh (2011), *Quan niệm về tiểu thuyết của các nhà văn Nam bộ đầu thế kỉ XX*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường 2011, Trường Đại học KHXH&NV Tp.HCM.
5. Võ Văn Nhơn (2008), *Tiểu thuyết Nam bộ cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỷ XX*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học KHXH&NV Tp.HCM.
6. Trương Ngọc Thúy (2006), *Khảo sát tiểu thuyết trên báo “Lục tinh tân văn” giai đoạn 1930 – 1944*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học KHXH&NV Tp.HCM.
7. Nguyễn Thị Thanh Xuân (1994), *Phê bình văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945*, Luận án Phó tiến sĩ, Trường Đại học Tổng hợp Tp.HCM.

¹¹ Việt Bằng, *Một ý kiến về việc lập giải thưởng văn học*, số 4404, ngày 8/6/1933.

¹² Phan Thành Chương, *Nghề viết tiểu thuyết*, số 4616, ngày 3/3/1934.

¹³ T.M, *Văn và tựa tiểu thuyết*, số 4294, ngày 20/01/1933.